

TRIẾT HỌC CHÍNH TRỊ VÀ CÁC QUÁ TRÌNH CHÍNH TRỊ

Phạm Ngọc Thanh (*)

Thuật ngữ “quá trình chính trị” đã được sử dụng từ lâu và rất phổ biến trong các tài liệu chính trị - xã hội. Nhưng chưa có một khái niệm hoàn toàn chính xác và được công nhận rộng rãi. Các nhà chính trị, những người nghiên cứu lý luận chính trị đưa ra nhiều định nghĩa khác nhau, nhưng về cơ bản cũng có những điểm đồng nhất.

Nhiều tác giả cho rằng, quá trình chính trị là tổng thể hoạt động của tất cả các chủ thể liên quan đến lĩnh vực chính trị, hoạt động đó gắn liền với việc hình thành, thay đổi, cải cách hoạt động của hệ thống chính trị trong một không gian và thời gian nhất định. Quá trình chính trị ở đây được hiểu như là sự thay đổi thực trạng của hệ thống chính trị theo thời gian, bao hàm các sự kiện chính trị rất đa dạng diễn ra theo thời gian hoặc sự kế thừa liên tục của các sự kiện chính trị kế tiếp nhau [2; t.2; tr.246-217].

Các vấn đề chủ yếu của quá trình chính trị:

- Hình thành các cơ quan của hệ thống chính trị, tạo ra các cơ quan, thiết chế chính trị mà trước đây chưa có, thiết lập các chuẩn mực điều chỉnh riêng cho quan hệ giữa chúng.

- Tái tạo các bộ phận, các đặc trưng của hệ thống chính trị trong quá trình hoạt động của nó. Bao gồm cả hành vi ủng hộ các vấn đề này trong một trạng

thái ổn định với sự giúp đỡ của các yếu tố truyền thống, các qui trình, các chỉ thị có tính pháp lý và tư tưởng.

- Thông qua và thực hiện các quyết định chính trị, chỉ rõ những nhiệm vụ và phương thức giải quyết, lựa chọn các phương tiện để đạt được các mục tiêu chính trị, định hướng cho cả hành vi chính trị.

Quá trình chính trị mang tính tổng thể, quá trình này được chia ra thành bốn giai đoạn sau: 1) Thiết lập hệ thống chính trị; 2) Tái hiện các thành tố và dấu hiệu của hệ thống chính trị; 3) Thông qua và thực hiện các quyết định chính trị; 4) Kiểm soát (giám sát) hoạt động và hướng phát triển của hệ thống chính trị.

Khi mà **hệ thống chính trị cụ thể đã hình thành**, tất cả các giai đoạn của quá trình chính trị đều quy định lẫn nhau, và được điều chỉnh một cách cụ thể, rõ ràng trong đời sống chính trị. Sự phụ thuộc lẫn nhau của những giai đoạn này làm cho hoạt động của quá trình chính trị trở thành một vòng tròn xoắn ốc, nhưng nó lại không biến quá trình đó thành một dòng kết nối dày đặc. Mỗi giai đoạn này, mặc dù đang duy trì những đặc điểm vốn có của nó, nhưng nó vẫn bị biến thành những hình thái mà đối với chúng là điển hình nhất, và hoàn toàn không ngoại trừ cả việc luân phiên, xen kẽ của chúng, cả sự đan xen và việc chuyển đổi qua lại của chúng.

(*) TS., Khoa Triết học, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQGHN.

Sự thiết lập hệ thống chính trị ở giai đoạn đầu của quá trình chính trị mang tính chất lịch sử và logic. Hơn nữa nó lại diễn ra một lần và không đổi. Đó chính là lúc xuất hiện trong thời điểm biểu hiện thực tế ý chí của những người đã sáng lập ra hệ thống đó bằng chính sức lực của mình. Hành vi tương tự như vậy của sự sáng tạo mang tính xã hội trong bầu không khí đầy tính chính trị có thể được thực hiện tương đối khác nhau: có thể là bằng việc thiết lập các cơ quan chính quyền công khai khác, hay là sự thích nghi của cơ cấu pháp lý chính trị cũ với những hoàn cảnh đã bị thay đổi một cách triệt để v.v. Các cách thực hiện những hành vi này của hoạt động xã hội hoàn toàn khác nhau.[3]

Việc thiết lập hệ thống chính trị đó không phải chỉ có một lần, đơn nhất với cái đã qua, mà sau đó nó bị hoà tan trong những cái không còn tồn tại nữa. Nó được phục hồi dần dần và không ngừng đi lên cho đến khi nó cũng tự thể hiện như là sự đồng tình của mọi người (của các cá nhân, các nhóm, các tầng lớp) với hệ thống chính trị đã được hình thành - với các nguyên tắc, chế độ, tiêu chuẩn của nó v.v. Những tổ chức khác nhau và tình hình văn hoá xã hội ảnh hưởng lớn đến quá trình này. Thói quen truyền thống của dân chúng là muốn yên ổn với những quy định chính trị đã được đặt ra, v.v. Những hoạt động đặc thù của những người cầm quyền làm cho mọi người có lòng tin vào sứ mệnh đặc biệt của họ, vào mối quan hệ phụ thuộc, vào những qui định hợp pháp một cách hình thức, vào sự tôn kính các biểu tượng và nghi lễ của họ. Trong tổng thể tất cả những thứ đó, và trong những trường

hợp tương tự như vậy của họ, đều có những nguyên cơ rất rõ ràng. Thái độ khoan dung đối với hệ thống chính trị, sự biện bạch của nó trong nhận thức của đám đông, đang được thuyết phục, rằng chính nó đảm bảo cho những trật tự thuộc môi trường con người và tạo điều kiện cho các cá thể (bằng cách này hay cách khác, xấu hơn hay tốt hơn) thoả mãn những nhu cầu và lợi ích của mình.[1; tr.231-234]

Quá trình thiết lập hệ thống chính trị thường là chủ động hoặc thụ động, cởi mở hoặc ẩn giấu, tự nguyện hoặc là ép buộc, có nhận thức hoặc là không có nhận thức gì cả. Sự công nhận hệ thống chính trị của các chủ thể chính trị, và người ta thường đặt ra những câu hỏi: hệ thống này phản ánh và thực hiện các lợi ích chủ chốt của các tổ chức xã hội khác nhau như thế nào.

Lịch sử đã chứng kiến không ít những trường hợp về việc công nhận sự chính thống của hệ thống chính trị, liên quan đến các quyền lợi đã được xác định rõ ràng của các tầng lớp khác nhau trong dân chúng. Khi mà hệ thống chính trị xác định vai trò lãnh đạo của các tập đoàn, những người lãnh đạo, bằng cách này hay cách khác thu được sự ủng hộ, đồng tình, hợp tác, thực sự hoàn toàn không phải là những nhu cầu thiết yếu của xã hội. Việc này cho ta thấy: không có sự liên quan đồng nghĩa trực tiếp giữa việc công nhận sự chính thống xã hội của quá trình chính trị với việc thể hiện những nhu cầu khách quan của xã hội loài người, của các tầng lớp và các thành phần xã hội khác.

Sự đồng tình với hệ thống chính trị của các thành viên trong xã hội, cho dù

chỉ là một lần thôi, được thể hiện trong việc xác nhận một cách rất cụ thể những quy chế đó. *Nhờ có sự thừa nhận, tán thành và tin tưởng* mà hệ thống chính trị mới được công nhận và được chính thức hoạt động. Những thực thể xã hội đó luôn được sản sinh ra nhằm đạt được những mục tiêu nhất định một cách cụ thể trong từng ngày, từng giờ. Sản sinh ra những “thực thể” như thế - đó là việc tạo ra các cơ cấu mang tính xã hội, các địa vị chính trị, vai trò và hoạt động của các thành viên trong quá trình chính trị.

Đối với các điều kiện của một xã hội hiện đại được xây dựng trên cơ sở luật pháp và mang tính dân chủ, sẽ là rất đúng khi có thể giả thiết rằng, nó có thể bảo vệ pháp luật - dân chủ của mình chỉ trong chừng mực có sự nhất trí của toàn dân với việc tồn tại một hệ thống chính trị không phải được tuyên bố một cách vô cớ mà dần dần sẽ được xác nhận. Và lại, nếu được xác nhận một cách thực sự, *thì trước hết phải bằng sự tham gia một cách tích cực và đầy hào hứng của mọi người trong các công việc của xã hội và quốc gia, bằng tính công dân cao cả của họ*[8].

Trong hoạt động của hệ thống chính trị, yếu tố tâm lý - xã hội đóng một vai trò không nhỏ. Tuy nhiên, sự “đóng góp” của yếu tố tâm lý - xã hội trong việc công nhận hệ thống chính trị không hề bị giảm đi mà còn được nhấn mạnh một cách đặc biệt. Quá trình này được thực hiện phù hợp với những quy luật lịch sử nhất định và phù hợp với những nhu cầu về kinh tế xã hội một cách khách quan. Cùng với những yếu tố này, còn có hoạt động của con người (của những cá nhân,

các tổ chức xã hội, các tầng lớp), có liên quan đến việc công nhận hệ thống này mà đang được xác nhận cũng như là đang được phục vụ trong sự điều chỉnh những tiêu chuẩn xã hội.

Việc thiết lập hệ thống chính trị, - giai đoạn đó như một tiền đề, đến một quá trình nào đó của những lần tiếp theo dường như đều quay trở lại, khi mà bắt đầu một vòng xoắn ốc tiếp theo của sự phát triển chính trị trong xã hội. Những giai đoạn đó còn là điều kiện tiên quyết cho tất cả các mức độ khác của quá trình chính trị, khi mà nó được hình thành, nhận được những xung động của việc thừa nhận và sự ủng hộ, hệ thống chính trị lại tìm được khả năng tái hiện lại chính mình. **Việc tái hiện lại của hệ thống chính trị** - là một hiện tượng phức tạp, một hiện tượng mang tính biện chứng. Hiện tượng đó vừa là sự lặp lại của tất cả các thành tố và các thông số đã được xác định, cũng là thời điểm thay đổi và khôi phục lại chúng (lẽ đương nhiên là trong phạm vi của một xã hội được xác định).

Trong **giai đoạn thứ hai** - giai đoạn tái hiện lại, lặp lại và củng cố thêm, thay đổi và khôi phục lại hình thái xã hội của hệ thống chính trị, bản chất xã hội của nó, những mối liên quan với các chế độ chính trị, những tiêu chuẩn và giá trị chính trị, dấu hiệu, biểu tượng và ngôn ngữ được khôi phục lại. Chủ thể của các mối quan hệ chính trị với các vị trí, vai trò, quan điểm và hành vi chính trị của mình cũng được tái hiện lại.

Trong các xã hội được thiết lập một cách dân chủ bằng cách khôi phục lại các cơ quan đại diện mà thường là thông qua

việc lựa chọn một cách tự do và trực tiếp theo định kỳ; bằng việc tái hiện lại các tổ chức điều hành, mà việc bầu cử, việc bổ nhiệm diễn ra trong quá trình luân phiên hay quá trình tuyển lựa v.v. Việc thiết lập lại hệ thống những chỉ thị theo những tiêu chuẩn chính thức đang điều chỉnh hành vi của những người tham gia quá trình chính trị được diễn ra thông qua việc xem xét và kiểm tra độ chính xác, phát triển và khôi phục luật pháp đã được ban hành. Những gì có liên quan đến các giá trị lao động, các tiêu chuẩn, đời sống chính trị thường ngày một cách tự phát thì chúng sẽ được đem vào trong mỗi một chuỗi mắt xích tiếp theo thuộc quá trình chính trị bằng truyền thống xã hội.

Tính kế thừa là một đặc điểm riêng biệt rõ ràng nhất trong giai đoạn tái hiện lại quá trình chính trị. Tuy nhiên, ở đây việc sao chụp một cách máy móc tất cả những cái đã được hình thành không phải là nội dung của mối liên hệ mang tính kế tục. Trong các hành vi khôi phục lại hệ thống chính trị luôn luôn xuất hiện những thuộc tính mới mà trong những thời kì đầu có lẽ chúng đã xuất hiện nhưng vẫn chưa được bộc lộ một cách rõ ràng. Tất nhiên, hệ thống chính trị không thể tự tái sinh ra từ chính cái "chất liệu" đó. Tất cả các thiết chế xã hội tham gia vào việc tái tạo ra hệ thống đó với quan điểm riêng của mình, phù hợp với đặc điểm chung của hệ thống. Tái hiện lại hệ thống chính trị phù hợp với từng thời điểm, từng bộ phận tổ chức và tất cả những cái được tái hiện lại trong hệ thống. Thực ra, chúng phải thấy được sự thay đổi trong từng thời điểm tái hiện lại trong tất cả những giai đoạn của quá trình chính trị. Nhưng liệu đó có thật sự

là có ích trong các phương diện nhận thức hay không? Điều này vẫn còn bị nghi ngờ. *Thứ nhất* là nó cản trở các cuộc tìm kiếm và gây khó khăn trong việc giải thích những dấu hiệu đặc thù trong mỗi giai đoạn nhận thức của quá trình chính trị. *Thứ hai*, điều đó dẫn đến việc mở rộng tất cả những phần chi tiết mà tổng thể của chúng đang hình thành nên một giai đoạn tái hiện lại theo nghĩa hẹp.

Cách tiếp cận đến giai đoạn tái hiện lại cũng giống như là đến giai đoạn tự lập của quá trình chính trị cho phép người ta tập trung sự chú ý đến tất cả những khía cạnh. Nếu phân đoạn giai đoạn tái hiện lại một cách riêng rẽ, có thể phân tích một cách rất hiệu quả phép biện chứng về tính ổn định và tính biến đổi trong thời kỳ phát triển của hệ thống chính trị, tạo ra sự phụ thuộc lẫn nhau trong các dạng thức và nhịp điệu của các hiện tượng trong cuộc sống, nghiên cứu hàng loạt những phương pháp thử nghiệm mang tính lịch sử và các phương tiện tái sản xuất lại hệ thống chính trị v.v...

Tiếp sau giai đoạn tái hiện lại hệ thống chính trị là **giai đoạn thông qua và thực hiện các quyết định chính trị**. Trình tự của các giai đoạn này được gọi lên bằng những cái mà trong "không gian" chính trị chúng được phân bố trong các mức độ khác nhau. Tiếp nhận và thực hiện các quyết định chính trị hoàn toàn có thể giải thích một cách cụ thể như mặt trong của vấn đề, cái cốt lõi cơ cấu tái hiện lại hệ thống chính trị và v.v...[4; tr.23].

Toàn bộ những vấn đề sâu rộng và phức tạp về sự thông qua và thực hiện quyết định chính trị đa phần được

nghiên cứu một cách độc lập trong khoa học quản lý xã hội và khoa học chính trị. Những vấn đề liên quan đến những khâu riêng biệt của việc thông qua và thực hiện quyết định chính trị được thể hiện trong những phạm vi của một trong các giai đoạn tích lũy của quá trình chính trị vẫn chưa được phân tích đầy đủ.

Đời sống chính trị của các tổ chức cho thấy rất nhiều trường hợp xung đột có thể xảy ra (sự bất đồng quan điểm, sự không thống nhất, sự mâu thuẫn, đối kháng và trường hợp khác nữa). Điều đó liên quan trước hết đến lợi ích của các cá nhân, các nhóm, tầng lớp, các tổ chức xã hội, cũng như là vấn đề về quyền lợi giữa các đảng phái, quyền lợi của toàn xã hội. Sự cần thiết trong thời gian “xoá bỏ”, cải tạo lại tất cả những cái không hợp lý như vậy, để đảm bảo cho mục đích cuối cùng là có sự kết hợp đúng đắn giữa nhu cầu và quyền lợi của toàn xã hội, của cơ cấu xã hội mang tính chất lịch sử cụ thể và những bộ phận của nó, điều đó đặt ra trong xã hội một nhiệm vụ mang tính chính trị.

Sau khi đã xem xét mẫu hình lý thuyết của quá trình chính trị, cần chỉ ra sự khác nhau trong việc quản lý chính trị, các tác động qua lại giữa các chủ thể chính trị với việc quản lý quá trình chính trị. Việc phân tích mối tác động qua lại lẫn nhau này gắn liền với việc nghiên cứu những vấn đề đặc biệt, liên quan đến những vị trí nhất định trong cấu trúc về quyền lực cấp bậc, gắn với quyền lực chính trị. Cần thấy rằng, chính giai đoạn thông qua và việc thực hiện quyết định quản lý chính trị đã chứng minh rằng, quá trình chính trị không hề tách rời tất

cả những cái đã và đang được quản lý, thông qua những cái đó quyền lực chính trị đã không thể tách rời khỏi đời sống xã hội.

Giai đoạn giám sát tình trạng và hoạt động của hệ thống chính trị sẽ được thay thế bằng giai đoạn nghiên cứu, thông qua và thực hiện các quyết định quản lý chính trị. Chính giai đoạn này bổ sung và hoàn thiện toàn bộ các chuỗi mắt xích, sự thống nhất hữu cơ của các giai đoạn đó và cả quá trình chính trị nữa. Việc giám sát trong lĩnh vực chính trị là một hoạt động theo những nhiệm vụ trực tiếp của nó, theo các phương thức ứng dụng, theo các kết quả mong đợi mà bằng hoạt động này mới có được việc hình thành và tái tạo hệ thống chính trị, có được việc nghiên cứu, xử lý và “tiêu thụ” các tin tức được truyền bá rộng rãi, chủ yếu là quyết định quản lý chính trị. Cách kiểm soát này cho thấy rằng, đó là việc điều chỉnh trong tiến trình hoạt động của hệ thống chính trị phù hợp với những nguyên tắc riêng của nó, với các quyền lợi của chính những thành viên tham gia vào quá trình chính trị [5; tr.46-66]. Việc điều chỉnh được thực hiện bằng cách giảm tối đa những sai lệch trong các qui chế của hệ thống chính trị và của những bộ phận tham gia vào hệ thống chính trị từ các mục đích, phương hướng và các tiêu chuẩn hành động của họ đã đặt ra.

Việc kiểm soát chức năng của hệ thống chính trị được thực hiện một phần nhờ vào sự hỗ trợ các hình thức khác nhau. Các hình thức này được tiến hành ở những giai đoạn khác nhau của hoạt động chính trị (bầu cử, trưng cầu dân ý,

các chiến dịch tái bầu cử, thể hiện quan điểm chung, ban hành các văn bản pháp quy...). Nhưng cái cốt lõi của từng giai đoạn chủ yếu là do các cơ quan chuyên về kiểm soát các hoạt động quyết định. Các cơ quan này, trong xã hội hiện đại, có thể chia làm 2 nhóm chính. Một nhóm bao gồm mạng lưới các công sở nhà nước, các cơ quan của các tổ chức và các phong trào xã hội. Trong nhóm này trước hết cần phải kể đến các ban ngành kiểm soát, thanh tra, kiểm tra, giám sát trực thuộc bộ máy nhà nước, các tổ chức xã hội được sắp xếp có hệ thống, và ở một góc độ nào đó là các phương tiện thông tin đại chúng. Các cơ quan này đóng vai trò các kênh tự kiểm soát hệ thống chính trị - kiểm soát trong nội bộ hệ thống nhờ sự nỗ lực của tất cả mọi người làm công việc chuyên môn kiểm soát hoạt động.

Nhóm thứ hai bao gồm các cơ quan được thành lập nhằm mục đích kiểm soát hệ thống chính trị mà nhờ đó, tất cả các công dân đều có thể tích cực tham gia vào hoạt động kiểm soát chính trị. Sự kiểm soát và thanh tra được thực hiện từ một phía, bên ngoài hệ thống chính trị, đôi khi là sự kiểm soát từ dưới lên.

Mối liên lạc ngược chiều này chỉ có đối với cơ cấu quản lý chứ không phải là đối với các đối tượng thông tin và tiến trình quản lý. Điều này lý giải tại sao ở phạm vi hẹp của ngôn từ, việc kiểm soát tình hình và chức năng của hệ thống chính trị, không thuộc thẩm quyền của các chuyên viên quản lý, những người có chức vụ, mà lại thuộc những người mà đối với họ, *việc quản lý dù dưới bất kỳ hình thức nào và quy mô nào đều phải là nghề nghiệp chuyên môn.*

Thậm chí việc thấu hiểu hai nhóm kiểm soát nêu trên là hoàn toàn đầy đủ để nhận ra rằng chúng không giống nhau. Tuy nhiên, cơ chế theo chuẩn chung của xã hội để kiểm soát các hoạt động được tiến hành qua hai kênh trên bao gồm các thành phần sau: (1) Các tiêu chí mà dựa vào đó những người tham gia tiến trình chính trị đưa ra đánh giá đối với các sự kiện liên quan với mặt chính trị (2) Tự đánh giá các sự kiện quan trọng về mặt chính trị; (3) Ảnh hưởng của những người tham gia vào tiến trình chính trị đối với các sự kiện quan trọng về mặt chính trị và đối với các đánh giá được thực hiện.

Các chỉ tiêu đánh giá là các giá trị chính trị xã hội chung cho tất cả mọi người, các giá trị này đáp ứng được các lợi ích của một tập thể nhất định. Hệ thống các giá trị đối lập hoàn toàn với thói chuyên quyền, sự cuồng tín, chỉ có ở những nơi có sự hiện diện của trật tự công bằng dân chủ, của sự tôn trọng danh dự và phẩm chất cá nhân, của sự tự do và bình đẳng công dân, của sự đồng tâm nhất trí trên cả nước và duy trì hoà bình trên trường quốc tế.

Việc đánh giá được thực hiện theo cơ chế “lợi-hại”, “thiện-ác”, “bình đẳng-bất công”, “có thể chấp nhận-không thể chấp nhận được”, trở thành mắt xích tất yếu của việc quản lý các quá trình xã hội, mắt xích của hệ thống kiểm soát. Cần phải đặt nó trong hoàn cảnh chính trị xã hội, phải tính đến cơ cấu xã hội nói chung, những đặc điểm cụ thể của các nhóm và giai tầng riêng biệt trong xã hội, tính đến các giá trị đạo đức và giá trị lợi ích chính trị của xã hội được xã hội thừa nhận.

Nhận định trên hoàn toàn hợp lý kể cả khi xem xét các chế tài, - nhân tố thứ ba của cơ chế kiểm soát hoạt động theo chuẩn mực chung của xã hội. Xét theo quan điểm chính trị học, chế tài không chỉ có nghĩa là trừng phạt. Nó được đề cập đến như là bất kỳ một phản ứng thực tế nào của mọi người đối với những sự việc nhất định nhằm hoặc là khuyến khích, thúc đẩy những hành vi đáng khen ngợi (chế tài thưởng) hoặc là chấm dứt, xoá bỏ những hành động không được mong đợi (chế tài phạt). Sự khác biệt giữa các chế tài xét về động lực, cấu trúc, hình thức gắn liền với đặc tính của các thiết chế, các tập thể, chủ thể đưa ra các chế tài này.

Giai đoạn kiểm soát, như là chức năng của hệ thống chính trị, khép lại một chu kỳ của quá trình chính trị. Nhưng đời sống chính trị của xã hội, sự tiến triển của hệ thống chính trị chưa kết thúc. Theo sau nó (và có lẽ sẽ chẳng bao giờ có kết thúc) là một vòng quay mới, rồi vòng quay mới nữa,... bởi vì chính bản thân hệ thống chính trị vẫn đang tồn tại và phát triển.

Quá trình chính trị là một trong những quá trình xã hội thể hiện các hoạt động cụ thể ở một phạm vi nhất định liên quan đến lĩnh vực chính trị, là hình thức hoạt động của hệ thống chính trị của xã hội luôn vận động trong không gian và thời gian. Hoạt động của hệ thống chính trị của xã hội là hoạt động của chính con người, trước hết là những người hoạt động chính trị chuyên nghiệp trong các cơ quan của Nhà nước, ở một số tổ chức chính trị khác. Các quá trình chính trị diễn ra rất khác nhau nhưng

đều phải thông qua hoạt động của con người. Với những quan hệ chính trị và quan hệ xã hội khác, các chủ thể thực hiện các hành vi chính trị rất khác nhau như tham gia chính trị, hoạt động chính trị để làm cho quá trình chính trị diễn ra theo ý đồ kế hoạch, đạt được các mục tiêu chính trị - xã hội đã đặt ra.

Trong tất cả các giai đoạn của quá trình chính trị, các chủ thể chính trị có thể thực hiện các nội dung chủ yếu của quá trình chính trị như (1) phân chia và quản lý các quyền lực lập pháp, hành pháp, tư pháp, (2) thực hành tập trung quyền lực; (3) thực hiện sự tác động qua lại giữa các cơ cấu đảng chính trị và nhà nước, ảnh hưởng trực tiếp hay gián tiếp đến quá trình ra quyết định chính trị; (4) tìm kiếm các phương thức triển khai thực hiện các quyết định chính trị; (5) giải quyết quan hệ giữa các cơ quan quyền lực trung ương và địa phương; (6) giải quyết các mối quan hệ chính ngay trong tầng lớp những người cầm quyền...

Các chủ thể chính trị sẽ nhận thức được tương đối rõ ràng những nhân tố gây ảnh hưởng hạn chế đối với quá trình ra quyết định chính trị, từ đó tìm cách khắc phục chúng một cách hiệu quả nhất. Trong số các yếu tố đó có thể kể ra: thông tin không đầy đủ, tính bất định của hệ thống, sự biến đổi của các tình huống chính trị, các nguồn lực hạn chế, sự đánh giá không đầy đủ về môi trường chính trị, kinh tế, xã hội... với việc sử dụng hợp lý các phương pháp tiếp cận, các phương pháp cụ thể trong quá trình ra quyết định chính trị, các chủ thể đã có thể hạn chế bớt các ảnh hưởng tiêu cực của các yếu tố cũng như của chính ngay quá trình chính trị đang diễn ra.

Trong quá trình thiết lập các yếu tố mới của hệ thống chính trị, sự sáng tạo của các chủ thể phản ánh khả năng nhận thức qui luật khách quan, khả năng vận dụng chúng, khả năng bổ sung và điều chỉnh các yếu tố điều kiện để cho các qui luật đó hoạt động một cách hiệu quả nhất. Đó cũng là quá trình đấu tranh một cách tự giác để đảm bảo cho cái mới có thể ra đời và phát huy tác dụng được. Khi tái tạo các bộ phận, các đặc trưng của quá trình chính trị, các chủ thể có thể phải đối mặt với các xung đột xã hội, sự suy sụp của một cơ cấu tổ chức thậm chí là khủng hoảng chính trị. Trong quá trình như vậy, chủ thể chính trị có năng lực, phẩm chất tốt vẫn có thể tìm ra lối thoát. N.Machiavelli cho rằng: *Bậc quân vương phải biết kết hợp sức*

mạnh của sư tử với sự tinh ranh của cáo. Sư tử không thể tự bảo vệ mình tránh các cạm bẫy, còn cáo thì lại không thể chống lại sói. Vì thế cần phải là cáo để nhận ra những cạm bẫy và là sư tử để dọa sói [6].

Cần chú ý rằng, chính trong những đổi thay của quá trình chính trị, các chủ thể chính trị ngày càng được bổ sung thêm những kinh nghiệm mới. Các quá trình chính trị trong nước và quốc tế đang đặt ra những vấn đề mới mà các chủ thể phải tập trung nghiên cứu rồi đưa vào áp dụng trong thực tế. Sự phát triển của các quá trình chính trị trong thời đại toàn cầu hoá tạo những cơ hội mới và những thách thức mới cho chính các chủ thể chính trị trên con đường thực thi quyền lực chính trị của mình nhằm phát triển xã hội.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. A.I.Soloviev, *Chính trị học - lý luận và công nghệ*, NXB Aspect Press, Matscova, 2000.
2. *Bách khoa toàn thư Chính trị học*, NXB Tư tưởng, Matxcova, 1999, t.1-2.
3. D.K.Stevenson, *Cuộc sống và các thể chế ở Mĩ*, NXB Chính trị Quốc gia, 2000.
4. Iaxuhico Nacaxone, *Chiến lược quốc gia của Nhật Bản trong thế kỷ XXI*, NXB Thông tấn, Hà Nội, 2004.
5. Montesquieu, *Bàn về tinh thần pháp luật*, NXB Lý luận chính trị, Hà Nội, 2004.
6. N.Machiavelli, *Quân vương - Thuật trị nước*, NXB Chính trị, Hà Nội, 2005
7. Phạm Ngọc Thanh, (đồng tác giả), *Lịch sử tư tưởng chính trị*, NXB Chính trị Quốc gia, 2001.
8. Phạm Ngọc Thanh, *Hệ thống chính trị của xã hội Việt Nam trong giai đoạn quá độ lên CNXH* (Luận án PTS, tiếng Nga), Matscova, 1988
9. Vũ Dương Huân (CB), *Hệ thống chính trị ở Nga - Cơ cấu và tác động đối với quá trình hoạch định chính sách đối ngoại*, NXB Chính trị Quốc gia, 2002.

POLITICAL PHILOSOPHY AND POLITICAL PROCESS

Dr. Pham Ngoc Thanh

*Department of Philosophy
College of Social Sciences and Humanities, VNU*

Political process is the overall activities of all Subjects related to the field of Politics, those activities connect closely to the arising, changing and reforming of Political System at a specific space and specific time. Here, the Political process can be considered as the changing of the political state in terms of time, including variety of political facts that happen by the time or the continuous succession of continual political facts.

The Political Process has the nature of comprehensiveness. It can be divided into four stages: 1) Establishing the Political System; 2) Reappearing the constitutional factors of Political System and its signals; 3) Ratifying and implementing / practicing the Political Decisions; Controlling (Supervising) and orienting development of the political System